| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HOÀI ÂN**<br>**TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 31/2022/HS-ST
Ngày 19-7-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Hồng Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Minh Tấn - Cán bộ hưu trí;

Ông Trần Xuân Quang - Phó Chủ tịch UBMTTQVN huyện Hoài Ân.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Bùi Văn Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Mai Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn Y; tên gọi khác: không; sinh ngày 10 tháng 02 năm 2002, tại Bình Định; nơi cư trú: thôn V, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T; con bà: Bùi Thị S; vợ, con: không; tiền sự: không; có 01 tiền án: ngày 15/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", chưa chấp hành xong hình phạt; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 02/3/2022 cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn L; tên gọi khác: không; sinh ngày 07 tháng 10 năm 2005, tại Bình Định (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 01 tháng 28 ngày); nơi cư trú: thôn N xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định;

nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B; con bà: Lê Thị Th; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn L:* Bà Lê Thị Th (mẹ), sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn N, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L:* Ông Phạm Minh V - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Hồ Thế D, sinh ngày 16/4/2008; Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lê Thụy Thế N (mẹ), sinh năm 1984; cùng cư trú tại: Thôn V, Ân Thạnh, Hoài Ân, Bình Định; có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Đông H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Liêm Bình, Bồng Sơn, Hoài Nhơn, Bình Định; có mặt.

2. Bà Lê Thụy Thế N, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn V, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Võ Văn U, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn V, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

2. Ông Bùi Long T, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn L, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, Bình Định; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 05/12/2021, tại quán "Hoàng Vân" ở thôn Đ, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân, Nguyễn Văn L thấy Hồ Thế D có xe mô tô BKS 77K1-014.04 (xe của Lê Thị Thúy N) nên hỏi mượn để đến nhà Nguyễn Văn Y có công việc thì D đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, do có hẹn trước về việc mượn xe cho Nguyễn Văn Y nên L điều khiển xe mô tô nói trên đến nhà Y. Sau đó, Nguyễn Văn Y rủ và điều khiển xe mô tô chở Nguyễn

Văn L đến phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định để lấy tiền. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn M, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân thì xe hết xăng nên phải dẫn bộ. Lúc này, Y nói với L "Giờ anh kẹt tiền quá, anh cầm đỡ chiếc xe này nha", L đồng ý và thay phiên nhau dẫn bộ xe mô tô đến phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Lúc này, L đứng đợi, còn Y dẫn bộ xe mô tô BKS 77K1-014.04 đến cầm cố cho Nguyễn Đông H được 3.000.000 đồng. Sau khi cầm cố, Y dặn L nếu D hỏi thì nói là xe mô tô BKS 77K1-014.04 bị Công an bắt; đồng thời, đón xe taxi về nhà Y và mua đồ ăn, nước uống. Sáng ngày 06/12/2021, Y nhắn tin qua Messenger với L để nói lại với D mang giấy chứng nhận xe mô tô BKS 77K1-014.04 đưa cho Y để lấy xe. Sau khi có được giấy chứng nhận xe mô tô nói trên, Y mang đến nhà gặp Nguyễn Đông H và bán xe mô tô BKS 77K1-014.04 với giá 7.000.000 đồng rồi bỏ trốn khỏi địa phương.

Tang vật tạm giữ: 01 xe mô tô BKS 77K1-014.04; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Phạm L; 01 giấy mua bán xe; 01 sổ hộ khẩu phô tô công chứng, tên chủ hộ Nguyễn Công T; 01 USB dung lượng 8GB. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân đã tiến hành xử lý vật chứng, trả lại 01 xe mô tô BKS 77K1-014.04, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe cho người quản lý tài sản hợp pháp.

Ngày 27/01/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoài Ân, kết luận: 01 xe mô tô BKS 77K1-014.04 có giá trị 9.000.000 đồng.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đông H yêu cầu trả lại số tiền 7.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 14/CT-VKSHA ngày 15/6/2022 của VKSND huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Y, Nguyễn Văn L về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra các bị cáo Nguyễn Văn Y, Nguyễn Văn L đã thừa nhận phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và tại phiên tòa, các bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h, o khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Y có mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Áp dụng Điều 56; khoản 5

Điều 65 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn Y phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù, về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2020/HS-ST ngày 15/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn Y phải chấp hành hình phạt từ 27 đến 33 tháng tù.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L có mức án từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: Không.

- Về dân sự: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Thụy Thế N đã nhận lại tài sản; trước khi mở phiên tòa gia đình bị cáo Nguyễn Văn Y đã bồi thường cho Nguyễn Đông H số tiền 7.000.000 đồng; không có ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L trình bày luận cứ bào chữa: Về tội danh thống nhất như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51;Điều 91; Điều 100 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị hại Hồ Thế D, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện VKSND huyện Hoài Ân, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Các bị cáo Nguyễn Văn Y, Nguyễn Văn L không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin lỗi các bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Ân, Điều tra viên, VKSND huyện Hoài Ân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người bào chữa, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Y, Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo là phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05/12/2021, tại thôn Đ, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, lợi dụng sự tin tưởng của người khác trong việc giao tài sản, Nguyễn Văn Y và Nguyễn Văn L đã chiếm đoạt xe mô tô BKS 77K1-014.04 có giá trị 9.000.000 đồng của Hồ Thế D. Do đó, hành vi của Nguyễn Văn Y và Nguyễn Văn L đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn ở địa phương. Các bị cáo ý thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vụ án có đồng phạm nhưng không có tổ chức, do hành vi của các bị cáo chỉ bộc phát nhất thời, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể trước khi phạm tội nên khi quyết định hình phạt, các bị cáo cùng chịu trách nhiệm với vai trò ngang nhau và có xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Tính chất và mức độ nghiêm trọng của tội phạm được thể hiện qua vai trò của từng bị cáo như sau:

[3.1] Bị cáo Nguyễn Văn Y với vai trò là người đề xướng, rủ rê vừa là người thực hành tích cực. Chính Y là người đề xướng, rủ rê Nguyễn Văn L chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích, xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h, o khoản 1 Điều 52. Nên, cần phải lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục thành công dân tốt và làm gương cho những người khác. Nhưng xét, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại và được bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt nên cần áp dụng tình tiết theo quy định tại điểm b, s khoản 1

và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Văn Y phạm tội trong thời gian thử thách tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2020/HS-ST ngày 15/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, nên bị cáo phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Bị cáo Nguyễn Văn L với vai trò là người thực hành, cũng chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên khi được Y đề xướng, rủ rê chiếm đoạt tài sản của người khác L đã đồng ý ngay và tham gia một cách tích cực. Nên, cần phải xử mức án nghiêm khắc để bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân tốt cho xã hội và làm gương cho những người khác. Nhưng xét, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khi phạm tội mới 16 tuổi 01 tháng 28 ngày nên suy nghĩ còn nông cạn; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt. Mặt khác, xét thấy bị cáo từ trước đến nay không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô BKS 77K1-014.04, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe cho người quản lý tài sản hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật.

- 01 giấy mua bán xe; 01 sổ hộ khẩu phô tô công chứng, tên chủ hộ Nguyễn Công T; 01 USB dung lượng 8GB là vật chứng của vụ án đã được lưu trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[6] Đối với Nguyễn Đông H là người cầm cố, mua xe mô tô BKS 77K1-014.04. Tuy nhiên, Nguyễn Đông H không biết tài sản do các bị cáo phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h, o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Y;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L;

Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Y, Nguyễn Văn L phạm tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Y 18 (mười tám) tháng tù.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Y phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2020/HS-ST ngày 15/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn Y phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, ngày 02/3/2022.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 19/7/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

*"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".*

2. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn Y, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Hoài Ân;
- Cơ quan THAHS CA huyện Hoài Ân;
- Chi cục THADS huyện Hoài Ân;
- Bị cáo, người ĐDHP của bị cáo;
- Bị hại, người có QLNVLQ, người bào chữa;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Hồng Nam**